TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** **----------**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **---------**
Số: **932** /2024/QĐST-HNGĐ	*H, ngày 16 tháng 10 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản thuận tình ly hôn thỏa thuận việc nuôi con, chia tài sản khi ly hôn ngày 08/10/2024.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 859/2024/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự

- **Chị Phạm Ngọc L, sinh năm 1997**

Nơi ĐKHKTT: Tổ A, phường T, quận T, thành phố Hà Nội.

Chỗ ở hiện nay: Số E Â, phường T, quận T, thành phố Hà Nội

- **Anh Tạ Tuấn A, sinh năm 1997**

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Số B, tổ A, phường T, quận Đ, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Phạm Ngọc L và anh Tạ Tuấn A xây dựng gia đình trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường T, quận Đ, thành phố Hà Nội vào ngày 18/12/2018.

Sau khi kết hôn một thời gian đến đầu năm 2024 đã phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung nên cuộc sống chung không hạnh phúc. Mâu thuẫn không được cải thiện và ngày càng căng thẳng nên vợ chồng đã sống ly thân từ giữa năm 2024 cho đến nay, mỗi người một nơi và không còn quan tâm đến nhau.

Nay chúng tôi xác định cuộc sống chung không có hạnh phúc, mâu thuẫn không thể khắc phục được đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho chúng tôi. Xét yêu cầu thuận tình ly hôn của chị L, anh Tuấn A là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình nên ghi nhận.

[2]. *Về con chung*: Chị Phạm Ngọc L và anh Tạ Tuấn A xác nhận vợ chồng anh chị có 01 con chung là cháu Tạ Gia H (nữ), sinh ngày 21/01/2019. Ly hôn, anh chị thống nhất và thỏa thuận chị L là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Tạ Gia H. Về việc cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Tuấn A1 sẽ cấp dưỡng nuôi con chung là 3.000.000 đồng/tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

[3]. *Về tài sản chung* (gồm động sản và bất động sản): Chị Phạm Ngọc L và anh Tạ Tuấn A không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

[4]. *Về nợ*: Chị Phạm Ngọc L và anh Tạ Tuấn A không nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. *Về lệ phí*: Chị Phạm Ngọc L và anh Tạ Tuấn A thỏa thuận: Chị L tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân**: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Ngọc L và anh Tạ Tuấn A

- **Về con chung**: Xác nhận vợ chồng chị Phạm Ngọc L và anh Tạ Tuấn A có 01 con chung là cháu Tạ Gia H (nữ), sinh ngày 21/01/2019. Ly hôn, giao chị L là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Tạ Gia H. Về việc cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Tuấn A1 sẽ cấp dưỡng nuôi con chung là 3.000.000 đồng/tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Anh Tạ Tuấn A có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

- **Về tài sản chung** (Động sản và bất động sản): Chị Phạm Ngọc L và anh Tạ Tuấn A không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa không xem xét.

- **Về nợ**: Chị Phạm Ngọc L và anh Tạ Tuấn A không nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu giải quyết nên Tòa không xem xét.

2. **Về lệ phí Tòa án**: Chị Phạm Ngọc L tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị L đã nộp 300.000 đồng lệ phí tại Biên lai thu tiền tạm

ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0065121 ngày 04/10/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa. (Bà L đã nộp đủ lệ phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND phường T, quận Đ, TP. Hà Nội;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Trần Công Hách